

THÔNG BÁO

Về cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Sơn Mai khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031 (điều chỉnh sau Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất)

Căn cứ Thông báo số 10-TB-HĐND ngày 28/11/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về việc số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 – 2031; Báo cáo số 27/BC-MTTQ-BTT ngày 08/12/2025 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã về kết quả Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Thường trực HĐND xã thông báo điều chỉnh cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được ứng cử đại biểu HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 – 2031 (điều chỉnh sau Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất), cụ thể như sau:

I. Số lượng, cơ cấu, thành phần giới thiệu đại biểu Hội đồng nhân dân xã Sơn Mai khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031

1. Tổng số người giới thiệu ứng cử: 38 người.

2. Tổng số đại biểu được bầu: 19 đại biểu.

II. Định hướng phân bổ số lượng 19 đại biểu

1. Khối Đảng (gồm: Thường trực Đảng ủy¹; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy): **04 đại biểu (21,05%).**

2. Thường trực và các Ban của HĐND xã: **03 đại biểu (15,79%).**

3. Ủy ban nhân dân xã (gồm: Lãnh đạo UBND², các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã³): **03 đại biểu (15,79%).**

4. Cơ quan Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã: **05 đại biểu (26,32%).**

5. Lực lượng vũ trang xã (Quân sự; Công an): **02 đại biểu (10,53%).**

6. Các Trường học và các Trạm Y tế trên địa bàn xã: **01 đại biểu (5,26%).**

7. Đại biểu ở thôn, tổ chức kinh tế, tôn giáo trên địa bàn xã: **01 đại biểu (5,26%).**

¹ Gồm: Bí thư và Phó Bí thư thường trực Đảng ủy.

² Gồm: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch

³ 2 Gồm: phòng Văn hoá – Xã hội; phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND&UBND; Trung tâm phục vụ hành chính công; Trung tâm cung ứng dịch vụ công.

III. Định hướng cơ cấu kết hợp

1. Cơ cấu trong số đại biểu được bầu (19 đại biểu)

- Đại biểu tái cử: Cơ cấu **14** đại biểu (**73,68%**), đại biểu cơ cấu mới **04** đại biểu (**21,05%**). Theo Nghị quyết 107 của UBTVQH15: Đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021 – 2026 tái cử, phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 30% ở từng cấp.

- Đại biểu dân tộc thiểu số: Cơ cấu từ **10** đại biểu (**52,63%**). Theo Nghị quyết 107 của UBTVQH15: Đảm bảo tỷ lệ hợp lý và phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và tình hình cụ thể của từng địa phương.

- Đại biểu là nữ: Cơ cấu **06** đại biểu (**31,58%**). Theo Nghị quyết 107 của UBTVQH15: phần đầu tỷ lệ trúng cử khoảng 30% tổng số đại biểu HĐND ở từng cấp.

2. Cơ cấu trong tổng số người được giới thiệu (38 người):

- Số người ứng cử là nữ: **16** người (**42,11%**). Theo Nghị quyết 107 của UBTVQH15 đảm bảo đạt tỷ lệ ít nhất là 35% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND ở từng cấp.

- Số người ứng cử là người ngoài Đảng: **09** người (**23,68%**). Theo Nghị quyết 107 của UBTVQH15: Phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 10% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND ở từng cấp.

- Số người ứng cử là người trẻ (*dưới 40 tuổi*)⁴: **14** người (**36,84%**). Theo Nghị quyết 107 của UBTVQH15: Phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 15% trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND ở từng cấp.

- Số đại biểu tái cử: **18** đại biểu (**47,37%**). Theo Nghị quyết 107 của UBTVQH15: Đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021 – 2026 tái cử, phần đầu đạt tỷ lệ không dưới 30% ở từng cấp.

IV. Định hướng số lượng cụ thể cho các cơ quan, địa phương (38 người)

- **Khôi Đảng** (gồm: Thường trực Đảng ủy; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã): Giới thiệu ứng cử **07** người, trong đó: Có 02 người nữ, 02 là người dân tộc thiểu số, 03 tái cử. Đại biểu được bầu **04** đại biểu.

- **Thường trực và các Ban của HĐND xã**: Giới thiệu ứng cử **03** người, trong đó có 03 là người dân tộc thiểu số, 01 người nữ, trẻ và 03 người tái cử. Đại biểu được bầu **03** đại biểu.

- **Ủy ban nhân dân xã** (gồm: lãnh đạo UBND và các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã): Giới thiệu ứng cử **09** người, trong đó có 05 người nữ, 03 là người dân tộc thiểu số, 02 người ngoài Đảng, 02 người trẻ tuổi và 04 người tái cử. Đại biểu được bầu **03** đại biểu.

- **Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã:**

⁴ Sinh từ tháng 3/1987 trở về sau.

Giới thiệu ứng cử **09** người, trong đó, có 03 người nữ, 06 là người dân tộc thiểu số, 04 người trẻ, 01 người ngoài Đảng và 07 người tái cử. Đại biểu được bầu **05** đại biểu, gồm:

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã: Giới thiệu ứng cử **01** người, trong đó có 01 người dân tộc thiểu số và tái cử. Đại biểu được bầu **01** đại biểu.

+ Đoàn Thanh niên xã: Giới thiệu ứng cử **02** người, trong đó có 01 nữ, ngoài Đảng, 01 tái cử và 02 trẻ. Đại biểu được bầu **01** đại biểu.

+ Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Giới thiệu ứng cử **02** người, trong đó 01 người dân tộc thiểu số, 02 tái cử. Đại biểu được bầu **01** đại biểu.

+ Hội Nông dân xã: Giới thiệu ứng cử **02** người, trong đó có 02 người dân tộc thiểu số, 01 trẻ tuổi và 01 tái cử. Đại biểu được bầu **01** đại biểu.

+ Hội Cựu chiến binh xã: Giới thiệu ứng cử **02** người, trong đó có 02 dân tộc thiểu số, 02 tái cử và 01 trẻ. Đại biểu được bầu **01** đại biểu.

- **Lực lượng vũ trang xã:** Giới thiệu ứng cử **04** người, trong đó: có 02 người ngoài Đảng, 01 nữ, 03 người trẻ tuổi. Đại biểu được bầu **02** đại biểu, cụ thể:

+ Công an xã: Giới thiệu ứng cử **02** người, trong đó: có 01 người (nữ, trẻ và ngoài Đảng). Đại biểu được bầu **01** đại biểu.

+ Quân sự xã: Giới thiệu ứng cử **02** người, trong đó: 01 người (dân tộc thiểu số, trẻ và ngoài Đảng). Đại biểu được bầu **01** đại biểu.

- **Các Trường học và Trạm Y tế:** Giới thiệu ứng cử **04** người, trong đó: 03 người nữ, 02 người trẻ, 03 người ngoài Đảng và 01 tái cử. Đại biểu được bầu **01** đại biểu.

- **Các thôn, tổ chức kinh tế, tôn giáo trên địa bàn xã:** Giới thiệu ứng cử **02** người, trong đó: 01 người (nữ, dân tộc thiểu số), có 02 người trẻ tuổi và 01 người ngoài Đảng. Đại biểu được bầu **01** đại biểu.

Thường trực HĐND xã thông báo đến Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, đơn vị liên quan được biết./

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/cáo);
- Thường trực và các Ban HĐND xã;
- UBND xã;
- MTTQ, các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- VP: C, PCVP;
- Lưu: VT

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thanh Hải

PHỤ LỤC
Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người ứng cử đại biểu HĐND
xã Sơn Mai khoá II, nhiệm kỳ 2026 – 2031
(Điều chỉnh sau Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất)
(kèm thông báo số /TB-HĐND ngày /12/2025 của Thường trực HĐND xã)

TT	Khối/cơ quan, đơn vị	Số lượng	Giới tính		DTTS	Đăng viên	Ngoài Đảng	Trẻ ⁵ (<40t)	Tái cử	Mới	Số đại biểu được bầu
			Nam	Nữ							
I	Khối Đảng	7	5	2	2	7	0	0	3	4	4
1	TTĐU (2 người)	2	1	1	1	2	0	0	2	0	2
2	Ban XD Đảng	2	1	1	0	2	0	0	0	2	2
3	UBKT	2	2	0	1	2	0	0	1	1	
4	VP Đảng uỷ	1	1	0	0	1	0	0	0	1	
II	MTTQ và các tổ chức CT-XH	9	6	3	6	8	1	4	7	2	5
1	Ban Thường trực	1	1	0	1	1	0	0	1	0	5
2	Hội nông dân	2	2	0	2	2	0	1	1	1	
3	Đoàn thanh niên	2	1	1	0	1	1	2	1	1	
4	Hội LHPN	2	0	2	1	2	0	0	2	0	
5	Hội CCB	2	2	0	2	2	0	1	2	0	
III	Khối chính quyền	12	6	6	6	10	2	3	7	5	6
1	Thường trực và các Ban HĐND	3	2	1	3	3	0	1	3	0	3
2	Ủy ban nhân dân	9	4	5	3	7	2	2	4	5	3
2,1	Lãnh đạo UBND	2	1	1	0	2	0	0	2	0	3
2,2	Các phòng, đơn vị	7	3	4	3	5	2	2	2	5	
-	Phòng VHXXH	2	1	1	0	2	0	1	1	1	
-	Phòng KT	1	0	1	1	0	1	1	0	1	
-	VP HĐND&UBND	2	1	1	2	2	0	0	1	1	
-	Trung tâm CUDVC	1	1	0	0	0	1	0	0	1	
-	Trung tâm PVHCC	1	0	1	0	1	0	0	0	1	
IV	Lực lượng vũ trang	4	3	1	1	2	2	3	0	4	2
1	Quân sự	2	2	0	1	1	1	2	0	2	1
2	Công an	2	1	1	0	1	1	1	0	2	1
V	Giáo dục (trường THCS Long Sơn)	2	1	1	0	1	1	1	1	1	1
VI	Y tế	2	0	2	0	0	2	1	0	2	
1	Trạm Y tế Long Mai	1	0	1	0	0	1	0	0	1	
2	Trạm Y tế Long Sơn	1	0	1	0	0	1	1	0	1	
VII	Các thôn (thôn Trung Thượng)	1	0	1	1	1	0	1	0	1	1
VIII	Tổ chức kinh tế, tôn giáo	1	1	0	0	0	1	1	0	1	
	TỔNG CỘNG	38	22	16	16	29	9	14	18	20	19
	Tỷ lệ %		57,89	42,11	42,11	76,32	23,68	36,84	47,37	52,63	

⁵Ghi chú: Trẻ dưới 40 tuổi tính sinh từ tháng 3/1987 trở về sau

